

**Trả lời câu hỏi bằng cách tô vào phiếu làm bài chữ cái trước đáp án đúng nhất.**

**Câu 1: Bước vào năm 1950, sự kiện quốc tế nào sau đây có lợi cho phía ta?**

- A: 1949 nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời.
- B: Cuộc kháng chiến của nhân dân Lào và Cam-pu-chia phát triển mạnh.
- C: Phong trào phản đối chiến tranh Đông Dương của nhân dân Pháp lên cao.
- D: Sau chiến dịch Việt Bắc (1947) so sánh lực lượng thay đổi có lợi cho ta.

**Câu 2: Vì sao Đảng, Chính phủ quyết định mở chiến dịch Biên giới 1950?**

- A: Tạo điều kiện để thúc đẩy cuộc kháng chiến của ta tiến lên một bước.
- B: Khai thông đường biên giới Việt – Lào, mở rộng liên lạc với quốc tế.
- C: Khai thông biên giới Việt – Trung.
- D: Để đánh bại ý chí xâm lược Việt Nam của Pháp.

**Câu 3: Việc Mỹ đồng ý với Pháp thực hiện kế hoạch Rơ-ve (5/1949) là mốc mở đầu cho:**

- A: thời kỳ Mỹ triển khai chiến lược toàn cầu ở khu vực Đông Nam Á.
- B: quá trình Mỹ dính líu trực tiếp vào cuộc chiến tranh Đông Dương.
- C: sự hình thành liên minh quân sự mang tên “Tổ chức hiệp ước Đông Nam Á” (SEATO).
- D: chính sách xoay trục của Mỹ, tăng cường ảnh hưởng của Mỹ tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

**Câu 4: Sự khác nhau về chiến lược giữa chiến dịch biên giới 1950 và chiến dịch Việt Bắc 1947 là gì?**

- A: Loại hình tác chiến.
- B: Địa hình tác chiến.
- C: Đối tượng tác chiến.
- D: Mục tiêu chiến dịch.

**Câu 5: “Thắng lợi này chứng minh sự trưởng thành của quân đội ta và cuộc kháng chiến từ thế phòng ngự sang thế tiến công” Đó là ý nghĩa lịch sử của chiến dịch nào?**

- A: Chiến dịch Việt Bắc 1947.
- B: Chiến dịch Biên giới 1950.
- C: Chiến dịch Tây Bắc 1952.
- D: Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.

**Câu 6: Mục tiêu chính của Pháp và Mỹ khi thực hiện kế hoạch Rơ – ve là**

- A: Khóa chặt đường biên giới Việt – Trung.
- B: Cắt đứt con đường số 4.
- C: Tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta.
- D: Khóa chặt biên giới Việt – Lào.

**Câu 7: Trận đánh mở màn chiến dịch biên giới thu – đông năm 1950 là**

- A: Thất Khê.
- B: Đông Khê.
- C: Cao Bằng.
- D: Yên Bái.

**Câu 8: Kết quả lớn nhất của ta trong chiến dịch Biên giới 1950 là gì?**

- A: Loại khỏi vòng chiến đấu hơn 8000 quân địch.
- B: Giải phóng toàn tuyến biên giới Việt - Trung.
- C: Hành lang Đông-Tây bị chọc thủng ở Hoà Bình.
- D: Bảo vệ căn cứ địa Việt Bắc, làm phá sản kế hoạch Na - va của Pháp và Mỹ.

**Câu 9: Ai là người trực tiếp chỉ đạo chiến dịch biên giới năm 1950?**

- A: Tổng bí thư Trường Chinh.
- B: Thủ tướng Phạm Văn Đồng.
- C: Đại tướng Võ Nguyên Giáp.
- D: Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**Câu 10: Đại hội Đảng lần thứ II quyết định Đảng ra hoạt động công khai với tên mới là gì?**

- A: Đảng Cộng sản Đông Dương.
- B: Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C: Đảng Lao động Việt Nam.
- D: Đảng Cần lao Nhân vị.

**Câu 11: Kế hoạch Na-va ra đời trong hoàn cảnh nào?**

- A: Lực lượng của Pháp suy yếu sau 8 năm tiến hành chiến tranh, vùng chiếm đóng bị thu hẹp, gặp nhiều khó khăn về kinh tế, chính trị.
- B: Tranh thủ sự viện trợ của Mỹ cho cuộc chiến tranh của Pháp ở Đông Dương.
- C: Chiến tranh Triều Tiên kết thúc.
- D: Pháp đang nắm thế chủ động trên chiến trường.

**Câu 12: Ai là tổng chỉ huy quân đội nhân dân Việt Nam trong chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954?**

- A: Trung tướng Vương Thừa Vũ                      B: Thượng tướng Hoàng Minh Thảo.  
C: Đại tướng Văn Tiến Dũng.                      D: Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

**Câu 13: Mục tiêu chính của Pháp, Mĩ trong việc đề ra kế hoạch quân sự Na-va là gì?**

- A: Lấy lại thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.  
B: Hi vọng “kết thúc chiến tranh trong danh dự”.  
C: Giành thắng lợi quân sự kết thúc chiến tranh trong vòng 18 tháng, buộc Việt Nam phải đi đến đàm phán với Pháp.  
D: Giành thắng lợi quân sự kết thúc chiến tranh trong tư thế thắng trận.

**Câu 14: Điện Biên Phủ được mệnh danh là**

- A: Cỗ máy xay thịt ở Đông Dương.                      B: Pháo đài bất khả xâm phạm.  
C: Căn cứ quân sự lớn nhất Châu Á.                      D: Tử huyệt của quân đội Việt Nam.

**Câu 15: Mục tiêu của Đảng trong chiến dịch Điện Biên Phủ là gì?**

- A: Đập tan tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.  
B: Tiêu diệt toàn bộ lực lượng quân đội Pháp ở Điện Biên Phủ, bẻ gãy ý chí xâm lược của chúng.  
C: Tiêu diệt lực địch, giải phóng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Lào.  
D: Đập tan tham vọng, dã tâm xâm lược Việt Nam của Pháp và Mĩ.

**Câu 16: Theo Hiệp định Giơ – ne – vơ, vĩ tuyến 17 là**

- A: ranh giới giữa hai quốc gia.                      B: ranh giới quân sự tạm thời.  
C: khu phi quân sự.                      D: ranh tuyến quân sự tạm thời.

**Câu 17: Kết quả lớn nhất của cuộc tiến công chiến lược đông – xuân 1953 – 1954 là gì?**

- A: Buộc chúng phải phân tán lực lượng để đối phó với ta. Bước đầu làm phá sản kế hoạch Na – va.  
B: Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực của địch.  
C: Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Na-va.  
D: Giải phóng được một vùng đất đai rộng lớn, buộc Pháp phải co cụm lại tại Điện Biên Phủ.

**Câu 18: Nguyên nhân cơ bản nhất quyết định sự thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)?**

- A: Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh với một đường lối chính trị, quân sự, kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.  
B: Truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất của dân tộc.  
C: Có hậu phương vững chắc và khối đoàn kết toàn dân.  
D: Tinh đoàn kết chiến đấu của nhân dân 3 nước Đông Dương và sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ thế giới.

**Câu 19: Vì sao Pháp, Mĩ đánh giá Điện Biên Phủ là “Pháo đài bất khả xâm phạm”?**

- A: Điện Biên Phủ là một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương.  
B: Điện Biên Phủ do các tướng lĩnh giỏi nhất của Pháp chỉ huy.  
C: Điện Biên Phủ được tập trung lực lượng tinh nhuệ nhất của Pháp  
D: Điện Biên Phủ có hệ thống phòng ngự liên hoàn vững chắc.

**Câu 20: Ngày 10 – 10 – 1954 diễn ra sự kiện quan trọng gì ở Việt Nam?**

- A: Trung ương Đảng, Chính phủ ra mắt nhân dân Thủ đô.  
B: Pháp rút khỏi Hà Nội, bộ đội ta vào tiếp quản thủ đô.  
C: Miền Bắc hoàn toàn giải phóng.  
D: Pháp rút quân khỏi miền Nam.

**Câu 21: Tình hình Việt Nam sau Hiệp định Giơ – ne – vơ năm 1954 như thế nào?**

- A: Thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ.  
B: Tiếp tục cuộc kháng chiến chống Mĩ xâm lược.  
C: Thực hiện hiệp thương, tổng tuyển cử tự do để đi đến thống nhất đất nước.  
D: Tạm thời chia cắt làm hai miền lấy vĩ tuyến 17 là ranh giới quân sự tạm thời.

**Câu 22: Pháp rút lui khỏi miền Nam, Mĩ liền đưa Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền ở miền Nam Việt Nam để thực hiện âm mưu gì?**

- A: Chông phá cách mạng miền Bắc.  
B: Chia cắt Việt Nam làm hai miền, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ của Mĩ.  
C: Cô lập miền Bắc.

D: Phá hoại Hiệp định Giơ-ne-vơ.

**Câu 23: Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau khi Hiệp định Giơ – ne – vơ được ký kết là gì?**

A: Tiếp tục đấu tranh vũ trang chống thực dân Pháp.

B: Đấu tranh chính trị chống Mĩ - Diệm, đòi thi hành Hiệp định Giơ-ne- vơ, bảo vệ hòa bình.

C: Bảo vệ miền Bắc XHCN, để Miền Bắc đủ sức chi viện cho miền Nam.

D: Chống chính quyền Ngô Đình Diệm, đòi quyền tự do, dân chủ.

**Câu 24: Âm mưu thâm độc nhất của Mĩ trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là gì?**

A: Dùng người Việt đánh người Việt.

B: Sử dụng phương tiện chiến tranh và “cố vấn” Mĩ.

C: Tiến hành dồn dân, lập “ấp chiến lược”.

D: Phá hoại cách mạng miền Bắc.

**Câu 25: Yếu tố nào được xem là “xương sống” của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”?**

A: Ngụy quân.

B: Ngụy quyền.

C: “Áp chiến lược”.

D: Đô thị (hậu cứ).

**Câu 26: “Đồng khởi” có nghĩa là gì?**

A: Đồng chống Mĩ và chính quyền Sài Gòn.

B: Đồng sức đứng dậy khởi nghĩa.

C: Đồng loạt đứng dậy khởi nghĩa.

D: Đồng tâm hiệp lực khởi nghĩa.

**Câu 27: Nghị quyết lần thứ 15 của Đảng (1959) đã xác định con đường cơ bản của cách mạng miền Nam là gì?**

A: Đấu tranh hòa bình đòi thi hành Hiệp định Giơ – ne – vơ.

B: Đòi hiệp thương tổng tuyển cử tự do trong cả nước.

C: Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang.

D: Đấu tranh quân sự, thực hiện thống nhất đất nước.

**Câu 28: Ý nghĩa lịch sử quan trọng nhất của phong trào “Đồng khởi” là gì?**

A: Giáng một đòn mạnh mẽ vào chính sách thực dân mới của Mĩ ở miền Nam.

B: Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

C: Chứng tỏ lực lượng cách mạng của ta đã phát triển mạnh. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời.

D: Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

**Câu 29: Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng cộng sản Đông Dương (2/1951) có ý nghĩa như thế nào?**

A: Đại hội xây dựng Chủ nghĩa xã hội.

B: Đại hội kháng chiến thắng lợi.

C: Đại hội kháng chiến toàn dân.

D: Đại hội xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

**Câu 30: Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng cộng sản Đông Dương (2/1951) được tổ chức tại đâu?**

A: Chiêm Hóa, Tuyên Quang.

B: Nghĩa Lộ, Yên Bái.

C: Chợ Mới, Bắc Cạn.

D: Chợ Bến, Hòa Bình.

**Câu 31: Điểm chung về mục đích của thực dân Pháp khi thực hiện kế hoạch Rơ-ve và Đờ Lát đơ Tát-xi-nhi trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam là gì?**

A: Chuẩn bị tiến công lên Việt Bắc.

B: Nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

C: Giành quyền chủ động chiến lược.

D: Khóa chặt biên giới Việt-Trung.

**Câu 32: Chiến dịch chủ động tiến công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) là chiến dịch nào?**

A: Chiến dịch Thượng Lào (1953).

B: Chiến dịch Việt Bắc thu- đông (1947).

C: Chiến dịch Hòa Bình đông-xuân (1951-1952).

D: Chiến dịch Biên giới thu- đông (1950).

**Câu 33: Mở đầu Chiến dịch Điện Biên Phủ, quân ta tấn công vào đâu?**

A. Phía Đông phân khu trung tâm.

B: Phân khu trung tâm.

C. Phân khu Bắc.

D: Phân khu Nam.

**Câu 34: Thắng lợi lớn nhất mà nhân dân Việt Nam đạt được trong hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương là gì?**

A: Các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn, trao trả tù binh và dân thường bị bắt.

B: Các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn, lập lại hòa bình ở Đông Dương.

C: Pháp cam kết góp phần vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh ở Việt Nam và Đông Dương.

D: Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương.

**Câu 35: Sự kiện nào là mốc đánh dấu kết thúc cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)?**

A: Thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ.

B: Bộ đội Việt Nam tiến vào tiếp quản Hà Nội.

C: Quân Pháp xuống tàu rút khỏi Hải Phòng.

D: Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương được kí kết

**Câu 36: Cuộc tiến công nào trong giai đoạn 1945-1954 đã làm phá sản bước đầu Kế hoạch Na-va của Pháp?**

A: Chiến dịch Biên giới thu-đông (1950).

B: Chiến dịch Trung Lào (1953).

C: Chiến dịch Thượng Lào (1954).

D: Cuộc tiến công chiến lược Đông-Xuân (1953-1954).

**Câu 37: Nhiệm vụ chính của Miền Bắc từ sau năm 1954 là gì?**

A: Hoàn thành Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

B: Tiếp tục Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến tới thống nhất nước nhà.

C: Giúp đỡ cách mạng miền Nam để tiến tới thống nhất đất nước.

D: Xây dựng chủ nghĩa xã hội.

**Câu 38: Cách mạng miền Nam có vai trò như thế nào trong việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và tay sai của chúng, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước?**

A: Có vai trò quan trọng nhất.

B: Có vai trò cơ bản nhất.

C: Có vai trò quyết định trực tiếp.

D: Có vai trò quyết định nhất.

**Câu 39: Lực lượng chủ đạo tiến hành Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là lực lượng nào?**

A: Quân đội Sài Gòn

B: Quân Mỹ

C: Quân Mỹ, quân đội tay sai

D: Quân Mỹ, quân đồng minh

**Câu 40: Kẻ thù trực tiếp của nhân dân miền Nam sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là**

A: Đế quốc Mỹ.

B: Thực dân Pháp.

C: Chính quyền Sài Gòn

D: Mỹ và chính quyền Sài Gòn.

*Chúc các em làm bài thật tốt!*